

Điện Biên, ngày 13 tháng 02 năm 2025

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc
Ủy ban nhân dân tỉnh điện biên**

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả có đưa ra mục tiêu cụ thể: “Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần làm rõ lý luận và thực tiễn”. Tuy nhiên, thực tế tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay vẫn chưa thực sự tinh gọn; hoạt động của một số cơ quan, đơn vị khối Nhà nước còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; hiệu quả hoạt động chưa cao, trong tổ chức hoạt động và điều hành còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; việc phân công, phân cấp trong các cơ quan, đơn vị chưa hợp lý, mạnh mẽ và đồng bộ; việc kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Do đó, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các đơn vị sau khi sắp xếp, kiện toàn phải đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định và đổi mới phát triển.

Căn cứ chủ trương, định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW tại Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 và Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024; của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW tại Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 và Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024; trong đó đặt ra yêu cầu tổ chức hợp lý các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực,

thực hiện nguyên tắc một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời, rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong các sở, ban, ngành đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 29/11/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh Điện Biên về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh Điện Biên; việc tổ chức thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị nói chung và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh nói riêng là hết sức cần thiết.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Công văn số 05-CV/BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12 tháng 01 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy;

- Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh Điện Biên về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh Điện Biên.

Phần II

ĐỀ ÁN SẮP XẾP, TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH

I. HỢP NHẤT SỞ TÀI CHÍNH VÀ SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Sở Tài chính: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài chính; ngân sách nhà nước; nợ chính quyền địa phương, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản công; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; lĩnh vực giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển, gồm: quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực kinh tế, thu hút nguồn lực đầu tư, cơ cấu lại kinh tế, triển khai mô hình kinh tế mới, phương thức kinh doanh mới, thực hiện điều phối phát triển vùng, liên vùng; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, hộ gia đình và tổ chức kinh tế khác; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế

a) Sở Tài chính: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ. Biên chế giao 62 công chức, hiện có 60 công chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 03 người (gồm: 02 hợp đồng lái xe và 01 hợp đồng tạp vụ).

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 44 công chức, 11 viên chức. Hiện có 41 công chức, 11 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 02 người (02 hợp đồng lái xe).

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
A	SỞ TÀI CHÍNH					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	56	8	11	37	
1	Văn phòng Sở	7	1	2	4	
2	Thanh tra Sở	5	1	1	3	
3	Phòng Quản lý Ngân sách	9	1	2	6	
4	Hành chính sự nghiệp	10	1	2	7	
5	Phòng Đầu tư	9	1	2	6	
6	Phòng Quản lý Giá	5	1	1	3	
7	Phòng Quản lý Công sản	6	1	1	4	
8	Phòng Tài chính doanh nghiệp	5	1	1	3	
B	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
I	Lãnh đạo sở	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương	38	7	8	23	
1	Văn phòng Sở	5	1	1	3	
2	Thanh tra Sở	5	1	1	3	
3	Phòng Đăng ký kinh doanh	5	1	1	3	
4	Phòng Tổng hợp - Kinh tế quốc dân	4	1	0	3	
5	Phòng Văn xã	5	1	1	3	
6	Phòng Kinh tế đối ngoại và Xúc tiến đầu tư	4	1	1	2	
7	Phòng Công nghiệp - Thương mại	5	0	2	3	01 Phó phụ trách
8	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	5	1	1	3	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	11	1	1	9	

1.3. Về trụ sở, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a) **Sở Tài chính:** Trụ sở tại Số 894, tổ 4, phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất: 3.306,5 m².

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trụ sở tại Số 900, Đường Võ Nguyên Giáp, phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 2.337,7 m².

2. Phương án hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính

2.1. Tên gọi sau hợp nhất: Sở Tài chính tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng

Sở Tài chính tỉnh Điện Biên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Chiến lược kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư (đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương); Tài chính; ngân sách nhà nước; nợ công; viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài; thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản công; các quỹ tài chính nhà nước (bao gồm trong ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước); kế toán; kiểm toán; giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

*** Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (*ngay khi hợp nhất số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm*).

*** Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương (09 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở hợp nhất 02 Văn phòng; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Tham mưu giúp Giám đốc sở trong công tác Tổ chức bộ máy, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu đối với CCVC theo phân cấp quản lý; kế hoạch, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tiếp nhận công chức, tuyển dụng viên chức, nâng ngạch viên chức; nâng lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên đối với CCVC theo quy định. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Đăng ký kinh doanh (trên cơ sở sáp nhập Phòng Tài chính doanh nghiệp và Phòng Đăng ký kinh doanh):* Là phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh; đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương, tổng hợp và thống nhất các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, hộ gia đình và tổ chức kinh tế khác. Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức

năng quản lý tài chính doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập hoặc được giao quản lý theo quy định của pháp luật. Phòng Đăng ký kinh doanh có con dấu riêng.

(3) *Phòng Quản lý Ngân sách (giữ nguyên)*: Tham mưu giúp Giám đốc sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách trong việc đảm bảo nguồn thu và đáp ứng nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định khác của pháp luật.

(4) *Phòng Hành chính sự nghiệp (giữ nguyên)*: Tham mưu giúp Giám đốc sở quản lý nhà nước về phí, lệ phí, tài chính, ngân sách nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức khác sử dụng ngân sách cấp tỉnh được giao quản lý.

(5) *Phòng Đầu tư - Kinh tế đối ngoại (trên cơ sở sáp nhập Phòng Đầu tư và Phòng Kinh tế đối ngoại và Xúc tiến đầu tư)*: Tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính đối với lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quản lý các dự án đầu tư công, đầu tư ngoài ngân sách theo pháp luật về đối tác công tư (PPP) thuộc lĩnh vực về: Kinh tế đối ngoại; hoạt động đầu tư trong nước và trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh; quản lý nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; viện trợ phi chính phủ nước ngoài, thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và xúc tiến đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở.

(6) *Phòng Quản lý giá và Công sản (trên cơ sở sáp nhập Phòng Quản lý Giá và Phòng Quản lý Công sản)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong việc quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công; Quản lý Giá và thẩm định giá; Quản lý đất đai theo quy định của pháp luật.

(7) *Phòng Tổng hợp - Kinh tế quốc dân (giữ nguyên)*: Tham mưu Giám đốc quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển, gồm: quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực kinh tế, thu hút nguồn lực đầu tư, cơ cấu lại kinh tế, triển khai mô hình kinh tế mới, Tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (trong đó có đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ); điều tra cơ bản, tài nguyên và môi trường, phát triển bền vững; tổ chức thực hiện và đề xuất cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội; gắn phát triển kinh tế, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trên mọi lĩnh vực và địa bàn toàn tỉnh.

(8) *Phòng Văn xã (giữ nguyên)*: Tham mưu lãnh đạo Sở công tác quản lý quy hoạch, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án đầu tư công, tham mưu trình tự, thủ tục, quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội: Lao động, việc làm, giảm nghèo, bảo trợ xã hội, trẻ em, bình đẳng giới; Giáo dục & Đào tạo; Đào tạo nghề; Dân số, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; Văn hóa, thể thao & du lịch; Khoa học công nghệ và các lĩnh vực xã hội khác trên địa bàn tỉnh.

(9) *Phòng Kinh tế ngành (trên cơ sở sáp nhập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Công nghiệp - Thương mại)*: Tham mưu giúp Lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý của Sở đối với các ngành, lĩnh vực: Xây dựng; Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và tôn giáo và nhiệm vụ khác liên quan.

- Giải thể 02 Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập:**

(1) *Trung tâm Xúc tiến đầu tư*: có chức năng tham mưu tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư để vận động, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế trong và ngoài nước; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình làm thủ tục đầu tư và triển khai dự án trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng khác do Pháp luật quy định và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Trước mắt chuyển nguyên trạng Trung tâm Xúc tiến đầu tư từ Sở Kế hoạch và Đầu tư hiện nay về Sở Tài chính (mới), sau đó xây dựng Đề án tổ chức lại Trung tâm xúc tiến đầu tư cùng Trung tâm xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương; Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc UBND tỉnh Điện Biên trình Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Tài chính bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Ngay sau khi hợp nhất đến hết năm 2025 Sở Tài chính thực hiện giảm 11 biên chế công chức của đơn vị (*tương ứng với tỷ lệ giảm 10,38% biên chế*) trong đó: 05 biên chế chưa sử dụng; 01 Lãnh đạo sở nghỉ từ 01/10/2025; 05 công chức nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Lãnh đạo:

+ Lãnh đạo Sở: số lãnh đạo của 02 cơ quan gồm có 02 cấp trưởng, 05 cấp phó (trong đó 01 cấp phó đủ tuổi nghỉ hưu từ 01/10/2025). Phương án: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

+ Lãnh đạo cấp phòng: Trước khi sắp xếp 02 sở có 15 trưởng phòng và tương đương; 19 phó phòng và tương đương. Quá trình sắp xếp sẽ có 03 cấp

trường nghỉ chế độ; sau khi hợp nhất sẽ sắp xếp bố trí còn 10 trường phòng và tương đương, 21 cấp phó và tương đương.

- Đối với 08 công chức của Thanh tra 02 Sở (Trước khi sắp xếp Thanh tra 02 sở có 02 cấp trưởng, 02 cấp phó và 06 công chức, dự kiến 01 Chánh Thanh tra, 01 công chức thanh tra nghỉ hưởng chính sách). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án bố trí, sắp xếp công chức, viên chức Sở Tài chính:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn					
1	Văn phòng Sở	11	1	3	7	01 Chánh Văn phòng dự kiến nghỉ hưởng chính sách
2	Phòng Quản lý Ngân sách	9	1	2	6	
3	Hành chính sự nghiệp	10	1	2	7	
4	Phòng Quản lý giá và Công sản	11	1	3	7	
5	Phòng Đầu tư - Kinh tế đối ngoại	13	1	4	8	
6	Phòng Kinh tế ngành	9	1	2	6	01 Trưởng phòng dự kiến nghỉ hưởng chính sách
7	Phòng Văn xã	5	1	1	3	
8	Phòng Tổng hợp - Kinh tế quốc dân	4	1		3	
9	Phòng Đăng ký kinh doanh	10	1	2	7	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	11	1	1	9	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Giữ nguyên trụ sở làm việc tại Sở Tài chính; công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư (hiện nay) sau hợp nhất sẽ chuyển về làm việc tại một phần trụ sở của Sở Tài chính và Công ty TNHH xố số kiến thiết Điện Biên.

- Sau khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Tài chính sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu Trung tâm hành chính chính trị tỉnh theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính: Thực hiện hợp nhất dự toán kinh phí năm 2025 của Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền.

c) Về tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động: điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị của 02 sở sáp nhập, hợp nhất về sở mới (*trường hợp có điều chuyển chức năng nhiệm vụ thì sẽ điều chuyển trang thiết bị theo điều chuyển nhân sự*).

II. HỢP NHẤT SỞ XÂY DỰNG VÀ SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Sở Xây dựng: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

b) Sở Giao thông vận tải: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị; vận tải; an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị gồm: cầu đường bộ, cầu vượt, hè phố, đường phố, dải phân cách, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, hầm dành cho người đi bộ, hầm cơ giới đường bộ, cầu dành cho người đi bộ, bến xe, bãi đỗ xe.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế

a) Sở Xây dựng: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 02 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 36 công chức, 36 viên chức. Hiện có 35 công chức, 34 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 05 người (gồm: 02 hợp đồng lái xe, 02 hợp đồng bảo vệ và 01 hợp đồng tạp vụ).

b) Sở Giao thông vận tải: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 03 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 56 công chức, 42 viên chức. Hiện có 53 công chức, 30 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 05 người (gồm: 02 hợp đồng lái xe, 02 hợp đồng bảo vệ và 01 hợp đồng tạp vụ).

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
A	SỞ XÂY DỰNG					
I	Lãnh đạo sở	4		4		01 Phó Giám đốc phụ trách
II	Các phòng và tương đương	31	6	5	21	
1	Văn phòng Sở	5	1	1	3	
2	Thanh tra Sở	5	1	1	3	
3	Phòng Quản lý xây dựng	5	1	0	4	
4	Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng	5	1	1	3	
5	Phòng Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng	6	1	1	4	
6	Phòng Phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, quản lý nhà và thị trường bất động sản	5	1	1	3	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập	34				
1	Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng	18				
-	Lãnh đạo đơn vị	2	1	1		
-	Phòng Thí nghiệm, kiểm định, giám định	8	1	0	7	
-	Phòng Tư vấn xây dựng	8	1	0	7	
2	Trung tâm Quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn.	16	1	1	14	
B	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI	53				
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	49	5	8	36	
1	Văn phòng Sở	7	1	1	5	
2	Thanh tra Sở	16	1	2	13	
3	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	7	1	0	6	
4	Phòng Kế hoạch - Tài chính	9	1	3	5	
5	Phòng Kỹ thuật và Quản lý giao thông	6	0	2	4	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
6	Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh	4	1	0	3	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Ban Bảo trì đường bộ	17				
-	Lãnh đạo đơn vị	3	1	2		
-	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	7	1	0	6	
-	Phòng Bảo trì đường bộ	7	1	0	6	
2	Ban Quản lý bến xe	4	1	2	1	
3	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật, phương tiện và thiết bị giao thông cơ giới	9	0	1	8	

1.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc

a) **Sở Xây dựng:** Trụ sở tại Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, phường Mường Thanh, TP. Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất: 2.090 m².

b) **Sở Giao thông vận tải:** Trụ sở tại Tổ 2 phường Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 1.610,5 m².

2. Phương án hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải

Hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải; đồng thời chuyển nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ cho Công an tỉnh.

2.1. **Tên gọi sau hợp nhất:** Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

2.2. **Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn**

a) **Vị trí, chức năng**

Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn (bao gồm: Cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn); thoát nước và xử lý nước thải (trừ xử lý nước thải tại chỗ; thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất muối); công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý không gian xây dựng ngầm; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ).

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (*ngay khi hợp nhất số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm*).

*** Các phòng chuyên môn và tương đương (07 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở hợp nhất 02 Văn phòng; chuyển nhiệm vụ quản lý thu chi tài chính, đấu thầu của Sở Xây dựng về Phòng Kế hoạch - Tài chính; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Thực hiện công tác tham mưu tổng hợp, điều phối hoạt động của Sở theo chương trình, kế hoạch công tác; tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các công tác nội vụ trong cơ quan Sở gồm: Tổ chức cán bộ; Công tác cải cách hành chính; Văn thư - lưu trữ; Hành chính - quản trị; công tác pháp chế; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Quản lý hạ tầng (Hợp nhất Phòng Kỹ thuật và Quản lý giao thông và Phòng Phát triển đô thị, Hạ tầng kỹ thuật, quản lý nhà và thị trường bất động sản. Chuyển chức năng quản lý phát triển đô thị, nhà ở về Phòng Quy hoạch và Phát triển đô thị. Chuyển chức năng quản lý chất lượng công trình giao thông về Phòng Quản lý xây dựng; Chuyển chức năng quản lý thị trường bất động sản về Phòng Kinh tế và bất động sản):* Tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; công tác giao thông nông thôn; thẩm định dự án, thẩm định thiết kế và dự toán, thẩm định thiết kế cơ sở và kỹ thuật các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ trong ngành giao thông; công tác an toàn giao thông của ngành.

(3) *Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái (Giữ nguyên chức năng nhiệm vụ hiện nay đang thực hiện và bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Ban An toàn giao thông):* Tham mưu cho Giám đốc Sở quản lý Nhà nước về quy hoạch, kế hoạch phát triển vận tải; quản lý phương tiện vận tải thủy, bộ, phương tiện thi công cơ giới hoạt động trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền được giao; Quản lý người lái và đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề trên phương tiện thủy nội địa theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

(4) *Phòng Tài chính - Kế hoạch (trên cơ sở chức năng nhiệm vụ về kế hoạch - tài chính và chuyển chức năng quản lý quy hoạch hệ thống giao thông về Phòng Quy hoạch và phát triển đô thị):* Tham mưu cho Giám đốc Sở về: Kế hoạch; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải và giao thông nông thôn, duy tu bảo dưỡng hệ thống giao thông vận tải; phát triển các ngành, nghề về giao thông vận tải; quản lý tài chính kế toán.

(5) *Phòng Quản lý Xây dựng (trên cơ sở giữ nguyên chức năng nhiệm vụ hiện nay đang thực hiện và nhận thêm chức năng quản lý chất lượng công trình giao thông từ Phòng Kỹ thuật và Quản lý giao thông)*: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trong phạm vi quản lý của ngành xây dựng.

(6) *Phòng Quy hoạch và phát triển đô thị (trên cơ sở giữ nguyên chức năng nhiệm vụ Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và bổ sung thêm nhiệm vụ quy hoạch phát triển hệ thống giao thông, phát triển đô thị, nhà ở)*: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về các lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, quy hoạch, chiến lược phát triển giao thông vận tải toàn tỉnh, kiến trúc, thiết kế đô thị, quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

(7) *Phòng Kinh tế và bất động sản (trên cơ sở giữ nguyên nhiệm vụ Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng và bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ trong lĩnh vực thị trường bất động sản)*: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý Nhà nước về kinh tế xây dựng, vật liệu xây dựng và bất động sản.

- Giải thể 02 Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (trước mắt có 05 đơn vị nhưng đến tháng 7/2025 còn 04 đơn vị):**

(1) *Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng*: Thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ trong lĩnh vực kiểm định xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, tư vấn xây dựng phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

(2) *Trung tâm Quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn*: Có chức năng tổ chức thực hiện công tác quy hoạch, tư vấn đầu tư xây dựng các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

(3) *Ban Bảo trì đường bộ*: Thực hiện bảo vệ, vận hành, khai thác và tổ chức bảo trì công trình đường bộ theo quy định của Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục đường bộ Việt Nam trong đó bao gồm cả công tác tư vấn, giám sát, tuần kiểm.

(4) *Trung tâm Kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông cơ giới*: có chức năng cung ứng dịch vụ kiểm định phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa, xe máy chuyên dùng theo quy định của pháp luật.

(5) *Ban Quản lý bến xe*: Đang chuyển đổi thành công ty cổ phần, dự kiến hoàn thành cổ phần hóa trong tháng 7 năm 2025.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở do Giám đốc Sở quy định phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo hướng dẫn chung của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.4. Biên chế

Biên chế của Sở Xây dựng bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Ngay sau khi hợp nhất đến hết năm 2025 Sở Xây dựng thực hiện giảm 09 biên chế công chức (*tương ứng tỷ lệ giảm 9,78% biên chế*), dự kiến gồm: 01 Phó Giám đốc, 01 Chánh Văn phòng, 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng Phòng, 05 công chức, trong đó: 08 công chức nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ, 01 công chức chuyển công tác sang đơn vị khác.

- Lãnh đạo:

+ Lãnh đạo Sở: Trước khi sắp xếp 02 sở có 01 cấp trưởng, 07 cấp phó. Phương án: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

+ Lãnh đạo phòng: Trước khi hợp nhất có 11 trưởng phòng và tương đương, có 13 phó trưởng phòng và tương đương; khi thực hiện hợp nhất có 01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng nghỉ. Sau khi sắp xếp bố trí 08 trưởng phòng, 14 phó trưởng (không bị dôi dư lãnh đạo phòng).

- Đối với 21 công chức của Thanh tra 02 Sở (gồm 02 cấp trưởng, 03 cấp phó và 16 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án bố trí, sắp xếp công chức, viên chức tại thời điểm sau sắp xếp, cụ thể như sau:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn					
1	Văn phòng Sở	11	1	2	8	
2	Phòng Quản lý hạ tầng	11	1	2	8	
3	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	10	1	2	7	
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	10	1	2	7	
5	Phòng Quản lý Xây dựng	8	1	2	5	
6	Phòng Quy hoạch và phát triển đô thị	8	1	2	5	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
7	Phòng Kinh tế và bất động sản	8	1	1	5	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng	20	1	2	17	
2	Trung tâm Quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn	16	1	1	14	
3	Ban Bảo trì đường bộ	24	1	2	21	
4	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật, phương tiện và thiết bị giao thông cơ giới	14	1	1	12	
5	Ban Quản lý bến xe	4	1	2	1	Đang chuyển đổi thành công ty cổ phần, dự kiến hoàn thành cổ phần hóa trong tháng 7 năm 2025

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Sau khi hợp nhất sẽ sắp xếp trụ sở mới của Sở Xây dựng tại một phần của Nhà khách tỉnh. Đối với trụ sở, đất đai đã được UBND tỉnh giao cho Sở Giao thông vận tải (cũ) và Sở Xây dựng (cũ) sẽ tiến hành thủ tục bàn giao lại toàn bộ trụ sở, đất đai tại trụ sở cũ cho cấp có thẩm quyền quản lý theo quy định.

- Khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Quy hoạch 1:500, Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Xây dựng sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính: Thực hiện hợp nhất dự toán kinh phí năm 2025 của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền.

c) Về tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động: điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị của 02 sở sáp nhập, hợp nhất về sở mới (*trường hợp có điều chuyển chức năng nhiệm vụ thì sẽ điều chuyển trang thiết bị theo điều chuyển nhân sự*).

III. HỢP NHẤT SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VÀ SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ:

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin; an toàn thông tin mạng; giao dịch điện tử, chuyển đổi số.

b) Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 26 công chức, 21 viên chức. Hiện có 26 công chức, 19 viên chức.

b) Sở Khoa học và Công nghệ: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 02 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 28 công chức, 22 viên chức. Hiện có 28 công chức, 21 viên chức.

* Bảng hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
A	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
I	Lãnh đạo sở	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương	23	4	5	14	
1	Văn phòng Sở	9	1	2	6	
2	Thanh tra Sở	3	1	1	1	
3	Phòng Thông tin Báo chí - Xuất bản	5	1	1	3	
4	Phòng Chuyển đổi số	6	1	1	4	
III	Đơn vị sự nghiệp					
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	19				
-	Lãnh đạo đơn vị	3	1	2		

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
-	Phòng Hạ tầng số	8	1	1	6	
-	Phòng Ứng dụng và Dịch vụ	8	1	1	6	
B	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	24	2	3	19	
1	Văn phòng Sở	7	1	0	6	
2	Thanh tra Sở	4	0	1	3	
3	Phòng Kế hoạch - Quản lý khoa học	5	0	1	4	
4	Phòng Quản lý Công nghệ - An toàn bức xạ, hạt nhân - Sở hữu trí tuệ	4	0	1	3	
5	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	4	1	0	3	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập	21	2	4	15	
1	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	8	1	2	5	
2	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ KHCN	13	1	2	10	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a) **Sở Thông tin và Truyền thông:** Trụ sở tại Tổ dân phố 4, phường Nam thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 898 m².

b) **Sở Khoa học và Công nghệ:** Trụ sở tại Số 886 phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 894,5 m².

2. Phương án hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ

Hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ; đồng thời chuyển chức năng quản lý nhà nước về Thông tin, báo chí, xuất bản sang Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn, an ninh thông tin mạng sang Công an tỉnh.

2.1. Tên gọi sau hợp nhất: Sở Khoa học và Công nghệ.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) **Vị trí, chức năng:** Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về: Khoa học và công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị

phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin truyền thông.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (*ngay khi hợp nhất số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm*).

* Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (04 Phòng), gồm:

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở nhập 02 Văn phòng; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Tham mưu, giúp Lãnh đạo Sở tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện, điều phối hoạt động của cơ quan theo chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan; là đầu mối các hoạt động cho lãnh đạo Sở và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; phối hợp, đôn đốc, theo dõi các phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác của ngành; tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức, người lao động; công tác cải cách hành chính; tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở tại bộ phận một cửa; áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; công tác sáng kiến của sở; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; tài chính, kế toán, quản lý tài sản; văn thư, lưu trữ; đối ngoại, hợp tác quốc tế; bảo vệ chính trị nội bộ; bảo vệ bí mật nhà nước; bình đẳng giới; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận; quản lý nhà nước về thanh niên; công tác hành chính, quản trị... Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số:* Tham mưu về công nghiệp công nghệ thông tin; chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ và tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ

(3) *Phòng Hạ tầng số:* Tham mưu công tác quản lý Nhà nước về bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; Internet vạn vật (IoT).

(4) *Phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng:* Chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về ứng dụng, bảo đảm an toàn bức xạ và hạt

nhân; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; quản lý các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực phòng phụ trách.

- Giải thể 02 Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (02 đơn vị):**

(1) *Trung tâm Công nghệ và Nền tảng số tỉnh Điện Biên*: Trung tâm thực hiện chức năng quản lý, vận hành các hệ thống thuộc Trung tâm giám sát điều hành thông minh, Trung tâm dữ liệu, các hệ thống hạ tầng Công nghệ thông tin tỉnh Điện Biên; xây dựng, quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, đào tạo, triển khai các nền tảng ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng khác của tỉnh; thực hiện triển khai các đề án, dự án ứng dụng, phát triển dịch vụ công nghệ thông tin, công nghệ số; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin; tư vấn, cung ứng các dịch vụ về công nghệ thông tin, viễn thông, các dịch vụ truyền thông đa phương tiện; nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ số, tiện ích số, dữ liệu lớn, internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo (AI). Thực hiện các chức năng khác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia phục vụ cho hoạt động chỉ đạo điều hành, điều phối của các cơ quan đảng, chính quyền, các khối đoàn thể, các hội đặc thù trên địa bàn tỉnh

(2) *Trung tâm Khoa học và Đổi mới sáng tạo tỉnh Điện Biên*: có chức năng thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hoạt động sự nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch phục vụ công tác quản lý nhà nước; nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch phục vụ nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Chuyển 01 Phó Giám đốc Sở phụ trách về báo chí, xuất bản sang Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; chuyển nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản từ Sở Thông tin và Truyền thông sang Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch, gồm 05 biên chế công chức: 01 Trưởng phòng,

01 Phó Trưởng phòng và 03 công chức của phòng Thông tin, Báo chí - Xuất bản (kèm 05 biên chế) do chuyển chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản sang Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch.

- Lãnh đạo:

+ Lãnh đạo Sở: trước khi hợp nhất có 02 cấp trưởng, 04 cấp phó. Phương án đề xuất: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền đảm bảo ngay sau khi sắp xếp có 01 Giám đốc và không quá 04 Phó giám đốc (trong thời hạn 05 năm sắp xếp bố trí đảm bảo có Giám đốc và không quá 03 Phó giám đốc).

+ Lãnh đạo cấp phòng: Trước khi hợp nhất 02 sở có tổng số 06 trưởng phòng và tương đương, 08 phó trưởng phòng và tương đương; khi sắp xếp chuyển 01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng sang Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Sau hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ bố trí 05 trưởng phòng, 07 phó trưởng phòng (không dôi dư lãnh đạo quản lý).

- Đối với 07 công chức của Thanh tra 02 Sở (gồm 01 cấp trưởng, 02 cấp phó và 04 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn					
1	Văn phòng Sở	16	1	3	12	
2	Phòng Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số	9	1	2	6	
3	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	6	1	1	4	
4	Phòng Hạ tầng số	6	1	1	4	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Khoa học và Đổi mới sáng tạo tỉnh Điện Biên					
-	Lãnh đạo đơn vị	3	1	2		
-	Phòng Tổng hợp - Thông tin - Thống kê	6	1	1	4	
-	Phòng Kỹ thuật, thử nghiệm và Ứng dụng TBKHCN	13	1	2	10	
2	Trung tâm Công nghệ và Nền tảng số					
-	Lãnh đạo đơn vị	3	1	2		

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
-	Phòng Hạ Tầng số	9	1	1	7	
-	Phòng Ứng dụng và Dịch vụ	9	1	1	7	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Sử dụng trụ sở hiện nay của Sở Giao thông vận tải; đồng thời tiếp tục duy trì Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh và Trung tâm Điều hành đô thị thông minh tại trụ sở hiện nay của Sở Thông tin và Truyền thông (do các yếu tố đặc thù về hạ tầng và trang thiết bị công nghệ).

- Sau khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu Trung tâm hành chính chính trị tỉnh theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính: Thực hiện hợp nhất dự toán kinh phí năm 2025 của Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền.

c) Về tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động: điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị của 02 sở sáp nhập, hợp nhất về sở mới (*trường hợp có điều chuyển chức năng nhiệm vụ thì sẽ điều chuyển trang thiết bị theo điều chuyển nhân sự*).

IV. HỢP NHẤT SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc, 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 06 chi cục và

08 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 330 công chức, 172 viên chức. Hiện có 319 công chức, 163 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 49 người.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc, 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ và 04 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 41 công chức, 141 viên chức. Hiện có 41 công chức, 139 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 02 người.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
A	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	34	4	6	24	
1	Văn phòng Sở	8	1	2	5	
2	Thanh tra Sở	9	1	2	6	
3	Phòng Tổ chức cán bộ	5	1	1	3	
4	Hành Kế hoạch - Tài chính	12	1	1	10	
III	Chi cục	281	6	7	268	
1	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	18	1	1	16	
2	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	16	1	1	14	
3	Chi cục Kiểm lâm	207	1	1	205	
4	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai	11	1	1	9	
5	Chi cục Quản lý chất lượng và Phát triển thị trường nông sản	13	1	1	11	
6	Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	16	1	2	13	
IV	Đơn vị sự nghiệp công lập	163	7	8	148	
1	Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé	24	1	1	22	
2	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Điện Biên	16	1	0	15	
3	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tuần Giáo	16	1	0	15	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
4	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Chà	16	1	1	14	
5	Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế nông, lâm nghiệp	19	1	1	17	
6	Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi	36	1	2	33	
7	Ban Quản lý rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng	19	1	1	17	
8	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	17		2	15	01 Phó Giám đốc phụ trách
B	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	37	5	8	24	
1	Văn phòng Sở	7	0	2	5	
2	Thanh tra Sở	5	1	1	3	
3	Phòng Quản lý đất đai	8	1	2	5	
4	Phòng Quy hoạch đất đai và Đo đạc bản đồ	5	1	1	3	
5	Phòng Khoáng sản và Tài nguyên nước	5	1	1	3	
6	Phòng Quản lý môi trường và Biến đổi khí hậu	7	1	1	5	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập	139	4	5	130	
1	Văn phòng Đăng ký đất đai	93	1	1	91	
2	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và môi trường	15	1	2	12	
3	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	16	1	1	14	
4	Trung tâm Phát triển quỹ đất	15	1	1	13	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a) **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Trụ sở Văn phòng Sở tại Tổ 01, phường Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 4.818 m².

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Trụ sở Văn phòng Sở tại Số 315, Phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ. Diện tích đất 1.258,4 m².

2. Phương án Hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2.1. Tên Sở sau hợp nhất: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; nhiệm vụ về giảm nghèo theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi hợp nhất số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (06 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở sáp nhập Văn phòng 02 Sở và Phòng Tổ chức cán bộ; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Tham mưu cho lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy; công chức, viên chức và người lao động; biên chế công chức, viên chức, vị trí việc làm, số người làm việc; đào tạo, bồi dưỡng; chế độ chính sách; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; cải cách hành chính. Quản lý về hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị văn phòng; tài sản, kế toán cơ quan Văn phòng Sở; công nghệ thông tin; tổng hợp; công tác bảo vệ nội bộ; an ninh trật tự và công tác đối ngoại; thực hiện công tác pháp chế trong phạm vi quản lý nhà nước của sở và theo quy định của pháp luật. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Kế hoạch - Tài chính (bổ sung thêm chức năng Kế hoạch - Tài chính từ Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường):* Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; khoa học, công nghệ; đầu tư phát triển; khuyến nông; tổng hợp và thống kê; tài chính, tài sản; quản lý xây dựng công trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định của pháp luật.

(3) *Phòng Quản lý Đất đai và Đo đạc bản đồ (trên cơ sở hợp nhất Phòng Quản lý đất đai và Phòng Quy hoạch đất đai và Đo đạc bản đồ)*: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai trên các lĩnh vực đăng ký đất đai; phân hạng đất; chuyển quyền sử dụng đất; thẩm định kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật, công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

(4) *Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản (trên cơ sở hợp nhất Phòng Khoáng sản và Tài nguyên nước và Phòng Quản lý môi trường và Biến đổi khí hậu và chuyển nhiệm vụ quản lý đa dạng sinh học về Chi cục Kiểm lâm; Chuyển nhiệm vụ quản lý về lĩnh vực Khí tượng thủy văn, Biến đổi khí hậu, Tài nguyên nước chuyển sang Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường, khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

(5) *Phòng Chăn nuôi, thú y và Thủy sản (trên cơ sở chuyển Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thành Phòng)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chăn nuôi, thú y và thủy sản theo quy định của pháp luật.

(6) *Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (trên cơ sở chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành Phòng)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật theo quy định của pháp luật.

- Giải thể 02 Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Các Chi cục (03 Chi cục), gồm:**

(1) Chi cục Kiểm lâm:

- Chức năng, nhiệm vụ: Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, đa dạng sinh học, thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp - Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ cấu tổ chức:

- + Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.
- + Phòng Tổng hợp (trên cơ sở sáp nhập Phòng Hành chính - Tổng hợp với Phòng Tổ chức, Tuyên truyền và Xây dựng lực lượng).
- + Phòng Quản lý và Phát triển rừng (trên cơ sở sáp nhập Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên với Phòng Sử dụng và Phát triển rừng).
- + Phòng Điều tra, xử lý vi phạm (trên cơ sở đổi tên Phòng Thanh tra Pháp chế).
- + Đội kiểm lâm cơ động và PCCC rừng.
- + 10 Hạt kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố.

(2) *Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai (Bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý về lĩnh vực Khí tượng thủy văn; Biến đổi khí hậu; Tài nguyên nước):*

- Chức năng, nhiệm vụ: Giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, đảm bảo an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước, phòng, chống thiên tai, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức:

- + Lãnh đạo Chi cục: 01 Chi cục trưởng, 01 Phó Chi cục trưởng.
- + Phòng Hành chính - tổng hợp.
- + Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.
- + Phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu (Thành lập mới sau khi bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý về lĩnh vực Khí tượng thủy văn; Biến đổi khí hậu; Tài nguyên nước).

(3) *Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác (trên cơ sở hợp nhất Chi cục Quản lý chất lượng và Phát triển thị trường nông sản và Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác; tiếp nhận nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giảm nghèo từ Sở Lao động - Thương binh và xã hội):*

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về: Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế trang trại, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, cơ điện nông nghiệp, bảo hiểm nông nghiệp, phát triển nông thôn, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn, bố trí dân cư, hỗ trợ giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn, đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chính sách giảm nghèo; Chất lượng, an toàn thực phẩm bảo quản, chế biến và Phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm.

- Cơ cấu tổ chức:

+ Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng (Ngay khi sắp xếp số lượng Phó Chi cục trưởng là 05, dôi dư 02 Phó Chi cục trưởng, 01 Phó Chi cục trưởng bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng Chuyên trách Văn phòng Điều phối nông thôn mới, sau 05 năm bố trí cấp phó đảm bảo đúng quy định).

+ Phòng Hành chính và Phát triển thị trường.

+ Phòng Kinh tế hợp tác.

+ Phòng Phát triển nông thôn.

+ Phòng Quản lý chất lượng và chế biến nông sản.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (06 đơn vị):**

(1) Trung tâm phát triển quỹ đất (giữ nguyên):

Chức năng, nhiệm vụ: có chức năng tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và thực hiện các dịch vụ khác trong lĩnh vực đất đai.

(2) Văn phòng Đăng ký đất đai (giữ nguyên):

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận), đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước khác về đất đai trên địa bàn cấp tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức (Giữ nguyên cơ cấu tổ chức):

+ Lãnh đạo Văn phòng: Gồm Giám đốc và 01 phó Giám đốc.

+ Phòng Hành chính - tổng hợp.

+ Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ.

+ 10 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố.

(3) Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé (giữ nguyên):

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ đa dạng sinh học trên phạm vi được giao với tổng diện tích rừng và đất quy hoạch phát triển rừng đặc dụng là 46.730,51 ha.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy (Giữ nguyên cơ cấu tổ chức như hiện nay):

+ Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp;

+ Phòng Khoa học, dự trữ thiên nhiên và phát triển du lịch.

(4) Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi (giữ nguyên):

- Chức năng, nhiệm vụ: Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện tiếp nhận, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật,

công nghệ trong nông nghiệp; nghiên cứu, chọn lọc, lai tạo, lưu giữ, bảo tồn, phục tráng, khảo nghiệm, thử nghiệm, sản xuất, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản và các hoạt động dịch vụ trong nông, lâm nghiệp, thủy sản, cây dược liệu; sản xuất, chế biến, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thực phẩm và cây dược liệu theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh. Chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên, đồng thời chịu sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông quốc gia thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và sự kiểm tra, giám sát về chuyên môn của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Cơ cấu tổ chức (Giữ nguyên cơ cấu tổ chức như hiện nay):

+ Lãnh đạo: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp.

+ Phòng Chuyên giao - Kỹ thuật.

+ Phòng Dạy nghề và Thông tin tuyên truyền.

+ Trại thực nghiệm và sản xuất giống cây trồng, vật nuôi.

+ Trại thực nghiệm và sản xuất giống thủy sản.

(5) *Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, tài nguyên và môi trường (trên cơ sở hợp nhất 04 đơn vị gồm Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường, Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế nông, lâm, nghiệp, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn):*

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện các hoạt động về nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; cung cấp các dịch vụ công về lĩnh vực Nông nghiệp và tài nguyên môi trường theo quy định của pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức:

+ Lãnh đạo Trung tâm: Gồm Giám đốc và 07 Phó Giám đốc (sau 05 năm đảm bảo bố trí số lượng cấp phó đúng quy định).

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp.

+ Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ.

+ Phòng Quan trắc môi trường.

+ Phòng Nước sạch nông thôn.

(6) *Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (trên cơ sở hợp nhất 04 Ban Quản lý rừng gồm: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Điện Biên; Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Chà; Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tuần Giáo; Ban Quản lý rừng Di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng):*

- Chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; dịch vụ môi trường rừng và bảo tồn đa dạng sinh học trong khu

rừng được giao theo quy định của pháp luật; Thực hiện các hoạt động cung ứng dịch vụ về lĩnh vực lâm nghiệp và dịch vụ du lịch sinh thái nghỉ dưỡng trên diện tích được giao; Tiếp nhận và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án của các tổ chức trong và ngoài nước được Nhà nước cho phép; Phối hợp với các Cơ quan, đơn vị và Chính quyền địa phương, tổ chức triển khai, thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn quản lý.

- Cơ cấu tổ chức:

+ Lãnh đạo Ban: Gồm 01 Giám đốc và 05 Phó Giám đốc (*Dôi dư 02 Phó Giám đốc, sau 05 năm đảm bảo bố trí số lượng cấp phó đúng quy định không quá 03 Phó Giám đốc*).

+ Phòng hành chính, tổng hợp.

+ Phòng Quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

+ Phòng Khoa học, bảo tồn và phát triển du lịch.

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng Mùong Chà.

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng Tuần Giáo.

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng Điện Biên.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Nông nghiệp và Môi trường bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Lãnh đạo:

+ Lãnh đạo Sở: Trước khi hợp nhất 02 cơ quan gồm có 02 cấp trưởng, 06 cấp phó. Phương án: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

+ Lãnh đạo phòng và Chi cục: (1) Đối với tổ chức hành chính thuộc sở trước khi sắp xếp có 15 cấp trưởng và 21 cấp phó (tổ chức thuộc Sở, không tính các phòng thuộc chi cục); sau khi sắp xếp bố trí 10 cấp trưởng, 29 cấp phó, số lượng lãnh đạo dôi dư phải bố trí vượt quá số lượng quy định là 11 cấp phó (Quy định được bố trí 18 cấp phó); (2) đối với đơn vị sự nghiệp: Trước khi sắp xếp có 11 cấp trưởng và 12 cấp phó; sau khi sắp xếp bố trí 6 cấp trưởng, 17 cấp phó, số lượng lãnh đạo dôi dư phải bố trí vượt quá số lượng quy định là 02 cấp phó (Quy định 15 cấp phó). Số lượng lãnh đạo dôi dư sẽ sắp xếp, bố trí đảm bảo quy định trong vòng 05 năm kể từ ngày có quyết định hợp nhất, sáp nhập.

- Đối với 14 công chức của Thanh tra 02 Sở (gồm 02 cấp trưởng, 03 cấp phó và 09 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn					
1	Văn phòng Sở	17	1	4	12	
2	Phòng Kế hoạch - Tài chính	17	1	2	14	
3	Phòng Quản lý Đất đai và Đo đạc bản đồ	12	1	4	7	
3	Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản	10	1	2	7	
4	Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	17	1	2	14	
5	Phòng Chăn nuôi, thú y và Thủy sản	17	1	2	14	
II	Các Chi cục					
1	Chi cục Kiểm lâm	209	1	2	206	
2	Chi cục Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	18	1	1	16	
3	Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	35	1	5	29	
III	Các đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm phát triển quỹ đất	15	1	1	13	
2	Văn phòng Đăng ký đất đai	93	1	1	91	
3	Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi	39	1	2	36	
4	Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mù Cang Lũ	24	1	2	21	
5	Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp và môi trường	68	1	7	60	
6	Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	70	1	5	64	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Giữ nguyên trụ sở làm việc tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cũ); Sở Tài nguyên và Môi trường sau hợp nhất sẽ chuyển về làm việc tại trụ sở của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối với trụ sở, đất đai đã được UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường (cũ) sẽ tiến hành thủ tục bàn giao lại toàn bộ trụ sở, đất đai tại trụ sở cũ cho cấp có thẩm quyền quản lý theo quy định.

- Sau khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu Trung tâm hành chính chính trị tỉnh theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính: Thực hiện hợp nhất dự toán kinh phí năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền.

c) Về tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động: điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị của 02 sở sáp nhập, hợp nhất về sở mới (*trường hợp có điều chuyển chức năng nhiệm vụ thì sẽ điều chuyển trang thiết bị theo điều chuyển nhân sự*).

V. HỢP NHẤT SỞ NỘI VỤ VÀ SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Sở Nội vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế độ công chức, công vụ; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; thanh niên; thi đua, khen thưởng.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Lao động, tiền lương và việc làm trong khu vực doanh nghiệp; giáo dục nghề nghiệp (trừ sư phạm); bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bảo trợ xã hội; trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội; hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế

a) Sở Nội vụ: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 Ban Thi đua - Khen thưởng (tương đương chi cục), 01 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 66 công chức, 15 viên chức. Hiện có 66 công chức, 15 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 09 người.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 04 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 44 công chức, 134 viên chức. Hiện có 41 công chức, 132 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 05 người.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, công chức hiện có của Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
A	SỞ NỘI VỤ					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	50	7	9	34	
1	Văn phòng Sở	6	0	1	5	
2	Thanh tra Sở	5	1	2	2	
3	Phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ	8	1	2	5	
4	Phòng Công chức, viên chức	8	1	2	5	
5	Phòng Cải cách hành chính	6	1	1	4	
6	Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên	8	1	0	7	
7	Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo	5	1	1	3	
8	Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ	4	1		3	
III	Chi cục và tương đương					
1	Ban Thi đua - Khen thưởng	12	1	1	10	
IV	Đơn vị sự nghiệp					
1	Trung tâm Lưu trữ lịch sử	15	1	1	13	
B	SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương	37	6	8	23	
1	Văn phòng Sở	6	0	2	4	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
2	Thanh tra Sở	4	1	0	3	
3	Phòng Lao động - Việc làm - Giáo dục nghề nghiệp	5	1	1	3	
4	Phòng Kế hoạch - Tài chính	4	1	1	2	
5	Phòng Bảo trợ xã hội	6	1	1	4	
6	Phòng Trẻ em và Bình đẳng giới	4	1	1	2	
7	Phòng Người có công	4	0	1	3	Có 13 biên chế viên chức quản trang
8	Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	4	1	1	2	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập	119	3	7	109	
1	Trung tâm Tiếp đón thân nhân liệt sĩ và Điều dưỡng người có công với cách mạng	16	1	2	13	
2	Trung tâm Dịch vụ việc làm	15	0	1	14	
3	Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp	26	1	2	23	
4	Cơ sở Cai nghiện ma túy	62	1	2	59	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a) **Sở Nội vụ:** Trụ sở chính tại: Đội 19, Xã Thanh Hưng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

b) **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Trụ sở chính: Hiện chưa có trụ sở, đang làm việc tạm tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên.

2. Phương án hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội :

Hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời: Chuyển chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo từ Sở Nội vụ sang Ban Dân tộc để thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo; chuyển chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sang Sở Giáo dục và Đào tạo; chuyển chức năng quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội, trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội (trừ nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy chuyển sang Công an tỉnh) từ Sở Lao động -

Thương binh và Xã hội sang Sở Y tế; chuyển chức năng giảm nghèo từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sang Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2.1. Tên gọi sau hợp nhất: Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng:

Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi hợp nhất số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (06 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở sáp nhập chuyển một số biên chế, công chức có chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến các lĩnh vực của Văn phòng, Phòng Tài chính - Kế hoạch của Sở Lao động - Thương binh và xã hội về Sở Y tế, Ban Dân tộc và Sở Nội vụ; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở chỉ đạo, điều hành công việc và duy trì chế độ làm việc tại cơ quan, nắm tình hình mọi mặt hoạt động của Sở; trực tiếp tham mưu cho Tập thể lãnh đạo Sở trong quản lý nội bộ của Sở Nội vụ về: Cải cách hành chính; công tác tổ chức cán bộ; tài chính - kế toán; quản trị, hành chính; thi đua - khen thưởng; văn thư, lưu trữ; an ninh, quân sự, dân quân tự vệ; phòng cháy, chữa cháy; an ninh, trật tự nội bộ; công nghệ thông tin; công tác đối ngoại; công tác dân vận; gia đình. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Công chức, viên chức (giữ nguyên):* Giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về: Cán bộ, công chức, viên chức; vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức, viên chức; cải cách chế độ công vụ, công chức; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và cán bộ; chế độ tiền lương và các chế độ đãi ngộ đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

(3) *Phòng Cải cách hành chính và Văn thư, lưu trữ (trên cơ sở sáp nhập 02 phòng gồm: Phòng Cải cách hành chính và Phòng Quản lý Văn thư - Lưu*

trữ): Giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác cải cách hành chính; Công tác Văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh

(4) *Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên (giữ nguyên)*: Giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và công tác thanh niên.

(5) *Phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ (giữ nguyên)*: Giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp công lập; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ.

(6) *Phòng Lao động - Việc làm - Người có công (trên cơ sở tiếp nhận và sáp nhập 02 phòng gồm: Phòng Người có công với Phòng Lao động - Việc làm - Giáo dục nghề nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và xã hội; sau khi chuyển chức năng Giáo dục nghề nghiệp sang Sở Giáo dục và Đào tạo)*: Tham mưu Giám đốc Sở quản lý nhà nước về lao động, tiền lương và việc làm trong khu vực doanh nghiệp; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới.

- Chuyển Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo từ Sở Nội vụ về Sở Dân tộc - Tôn giáo.

- Giải thể 02 Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Các chi cục và tương đương (01 đơn vị), gồm:**

(1) *Ban Thi đua - Khen thưởng (giữ nguyên)*: Có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (03 đơn vị):**

(1) *Trung tâm Lưu trữ lịch sử (giữ nguyên)*: Thực hiện chức năng quản lý tài liệu lưu trữ lịch sử của tỉnh, tổ chức thu thập, chỉnh lý, bảo quản, khai thác, tổ chức sử dụng và phát huy tài giá trị tài liệu lưu trữ; thực hiện cung cấp dịch vụ công và dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật.

(2) *Trung tâm Dịch vụ việc làm (giữ nguyên)*: Có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động, cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động; thu thập, phân tích, dự báo và cung cấp thông tin về thị trường lao động; đào tạo kỹ năng tham gia phỏng vấn, tìm kiếm việc làm và các kỹ năng làm việc khác, giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật; thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật.

(3) *Trung tâm Tiếp đón thân nhân liệt sĩ và điều dưỡng người có công với cách mạng (tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý nghĩa trang liệt sĩ và 13 biên chế viên chức quản trang Phòng Người có công):* Có chức năng, nhiệm vụ đón tiếp thân nhân liệt sĩ từ các địa phương trong cả nước đến tìm, kiểm, thăm viếng mộ liệt sĩ tại tỉnh Điện Biên; Tổ chức điều dưỡng tập trung hàng năm cho các đối tượng chính sách là người có công với cách mạng của tỉnh Điện Biên và các tỉnh khác theo chế độ quy định của Nhà nước; bảo vệ, chăm sóc, quản lý các nghĩa trang liệt sĩ và các phần mộ liệt sĩ thuộc Sở Nội vụ quản lý.

- Chuyển Cơ sở cai nghiện ma túy về Công an tỉnh quản lý.

- Chuyển Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp về Sở Y tế quản lý.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Nội vụ bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Đến hết năm 2025 dự kiến có 09 công chức nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP (tương ứng 10,11%); có 12 viên chức nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP (tương ứng 20%).

- Lãnh đạo:

+ Lãnh đạo Sở: Trước khi hợp nhất 02 cơ quan gồm có 02 cấp trưởng, 06 cấp phó. Phương án đề xuất: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền đảm bảo trong thời hạn 05 năm sắp xếp bố trí đảm bảo có Giám đốc và không quá 04 Phó giám đốc.

+ Lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương; chi cục: (1) đối với tổ chức hành chính: trước khi sắp xếp Sở Nội vụ có 07 cấp trưởng, 09 cấp phó; khi sắp xếp dự kiến tiếp nhận 03 cấp trưởng, 05 cấp phó; Sau sắp xếp dự kiến bố trí 08 cấp trưởng, 15 cấp phó, không dôi dư lãnh đạo (do có 02 cấp trưởng dự kiến nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP).

- Đối với 09 công chức của Thanh tra 02 Sở (gồm 02 cấp trưởng, 02 cấp phó và 05 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

*** Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Nội vụ trước mắt:**

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn					
1	Văn phòng Sở	12	1	2	9	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
2	Phòng Công chức, viên chức	8	1	2	5	
3	Phòng Cải cách hành chính và Văn thư, Lưu trữ	10	1	2	7	
4	Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên	8	1	1	6	
5	Phòng Tổ chức, biên chế và tổ chức phi chính phủ	8	1	2	5	
6	Phòng Lao động - Việc làm - Người có công	15	1	3	11	
II	Chi cục và tương đương					
1	Ban Thi đua - Khen thưởng	12	1	1	10	
III	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Lưu trữ lịch sử	15	1	1	13	
2	Trung tâm Dịch vụ việc làm	18	1	2	15	
3	Trung tâm Tiếp đón thân nhân liệt sĩ và điều dưỡng người có công với cách mạng	16	1	2	13	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Sau khi hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thi đua - Khen thưởng sẽ chuyển về làm việc tại trụ sở Sở Nội vụ tại Đội 19, Xã Thanh Hưng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chuyển Trung tâm Dịch vụ việc làm về làm việc tại trụ sở Ban Thi đua - Khen thưởng tại Phường Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Nội vụ sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu

Trung tâm hành chính chính trị tỉnh theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính: Thực hiện hợp nhất dự toán kinh phí năm 2025 của Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền.

c) Về tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động:

- Điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo từ Sở Nội vụ về Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Điều chuyển nguyên trạng trụ sở, tài chính, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp về Sở Y tế quản lý.

- Điều chuyển tài sản, trang thiết bị gắn với số biên chế chuyển về sở Nội vụ; Điều chuyển nguyên trạng tài sản, trang thiết bị của Trung tâm dịch vụ việc làm, Trung tâm Tiếp đón thân nhân liệt sĩ và điều dưỡng người có công với cách mạng về Sở Nội vụ.

- Điều chuyển nguyên trạng trụ sở, tài chính, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Cơ sở cai nghiện ma túy về Công an tỉnh quản lý.

VI. THÀNH LẬP SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRÊN CƠ SỞ BAN DÂN TỘC TỈNH

1. Hiện trạng Ban Dân tộc tỉnh

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

1.2. Tổ chức bộ máy: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Trưởng ban, 03 Phó Trưởng ban và 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ. Biên chế giao 20 công chức, hiện có 20 công chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 03 người.

Bảng hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Ban Dân tộc tỉnh

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo Ban	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	4	1	1	2	
2	Thanh tra	3	1	0	2	
3	Phòng Chính sách dân tộc	5	1	1	3	
4	Phòng Dân tộc tuyên truyền	4	1	1	2	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

- Trụ sở: Ban Dân tộc có trụ sở tại khu nhà E, II tầng (Khối 7 cơ quan do Ủy ban MTTQ tỉnh quản lý) tại Tổ 5, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ.

- Trang thiết bị làm việc: có thống kê cụ thể.

2. Phương án: Chuyển chức năng thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành của Sở Dân tộc và Tôn giáo về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định; tiếp nhận thêm nhiệm vụ quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, tôn giáo từ sở Nội vụ để thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo.

2.1. Tên gọi: Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng

Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi thành lập số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn nghiệp vụ (04 phòng):**

- *Văn phòng Sở:* Tham mưu, theo dõi, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Sở; công tác tổ chức bộ máy, cán bộ; công tác cải cách hành chính; quốc phòng an ninh; công nghệ thông tin, chuyển đổi số; văn thư, lưu trữ; quản lý cơ sở vật chất, tài sản, kinh phí, phục vụ các hoạt động chung của cơ quan; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

- *Phòng Chính sách dân tộc (giữ nguyên):* Tham mưu cho Lãnh đạo Sở, quản lý nhà nước về công tác dân tộc - tôn giáo và thực hiện chính sách dân tộc - tôn giáo và các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao.

- *Phòng Dân tộc tuyên truyền (giữ nguyên):* Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về chính sách dân tộc, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, theo dõi tổng hợp dữ liệu về phong tục tập quán, bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số.

- *Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo (tiếp nhận từ Sở Nội vụ):* Tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

- Giải thể Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu

cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Dân tộc và Tôn giáo được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Năm 2025 dự kiến 04 đồng chí nghỉ hưu trước tuổi sau khi có quyết định thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo, gồm: Trưởng ban, 01 Trưởng phòng Dân tộc Tuyên truyền; 01 Trưởng phòng Chính sách Dân tộc; 01 Thanh tra viên.

- Đối với Lãnh đạo Sở gồm có 01 cấp trưởng, 03 cấp phó. Phương án đề xuất: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Lãnh đạo phòng: sau sắp xếp không làm đôi dư lãnh đạo cấp phòng.

* Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Dân tộc và Tôn giáo:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
1	Văn phòng Sở	6	1	1	4	
2	Phòng Chính sách dân tộc	6	1	1	4	
3	Phòng Dân tộc Tuyên truyền	5	1	1	3	
4	Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo	5	1	1	3	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

a) Về trụ sở:

- Sau khi kiện toàn Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ chuyển về làm việc tại trụ sở hiện nay của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trụ sở các cơ quan nhà nước, nằm trong Trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ tiến hành di dời toàn bộ trụ sở vào khu Trung tâm hành chính chính trị tỉnh theo địa điểm trụ sở mới được UBND tỉnh giao sử dụng và quản lý.

b) Về tài chính, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động:

- Điều chuyển nguyên trạng tài chính, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo từ Sở Nội vụ về Sở Dân tộc và Tôn giáo.

VII. KIẾN TOÀN SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (không bao gồm nội dung quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin); việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Tổ chức bộ máy: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 08 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 47 công chức, 293 người làm việc (trong đó có 284 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước); hiện có 44 công chức, 278 viên chức.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng Sở	8	1	2	5	
2	Phòng Tổ chức cán bộ	4	1	1	2	
3	Thanh tra Sở	4	1	1	2	
4	Phòng Kế hoạch- Tài chính	6	1	1	4	
5	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	8	1	1	6	
6	Phòng Quản lý Di sản văn hóa	3	1	0	2	
7	Phòng Quản lý Thể dục thể thao	3	1	0	2	
8	Phòng Quản lý Du lịch	4	1	1	2	
II	Các Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Bảo tàng tỉnh	22	1	1	20	
2	Thư viện tỉnh	27	1	1	25	
3	Đoàn nghệ thuật tỉnh	38	1	1	36	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
4	Ban Quản lý di tích tỉnh	52	1	2	49	
5	Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh tỉnh	69	1	3	65	
6	Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	28	1	2	25	
7	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao	28	1	2	25	
8	Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch	14	1	1	12	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

* Trụ sở làm việc: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hiện đang quản lý 02 trụ sở làm việc gồm:

- Trụ sở 1: Tại tổ dân phố số 01, phường Mường thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 1516,3m²

- Trụ sở 2: Tại địa chỉ tổ dân phố số 04, phường Mường thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 2757,5m²

* Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động: có thống kê cụ thể.

2. Phương án kiện toàn: Giữ nguyên các chức năng, nhiệm vụ như hiện nay và tiếp nhận thêm chức năng quản lý nhà nước về Thông tin, báo chí, xuất bản từ Sở Thông tin và Truyền thông.

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng:

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

*** Các phòng chuyên môn nghiệp vụ (06 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Sở và Phòng Tổ chức cán bộ; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở)*: Thực hiện chức năng tổng hợp xử lý thông tin, điều phối các hoạt động; đảm bảo các điều kiện làm việc để thực hiện tốt chương trình công tác của sở; thực hiện công tác cải cách hành chính, pháp chế, hành chính tổng hợp, quản trị văn phòng, công nghệ thông tin, văn thư lưu trữ, kế toán Văn phòng. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tổ chức, bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của sở và theo phân cấp của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình (tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về Thông tin, báo chí, xuất bản từ Sở Thông tin và Truyền thông)*: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Văn hóa và gia đình; nghệ thuật biểu diễn; điện ảnh; mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa; thư viện, quảng cáo, văn hoá quần chúng, tuyên truyền cổ động; văn học; xây dựng nếp sống văn hóa; công tác gia đình; xây dựng, thực hiện quy ước và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở.

(3) *Phòng Kế hoạch - Tài chính (giữ nguyên)*: Tham mưu quản lý, xây dựng, tổng hợp quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, dự án; quản lý công tác đầu tư, tài chính, kế toán, tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tổng hợp, báo cáo, thống kê về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.

(4) *Phòng Quản lý Di sản văn hóa (giữ nguyên)*: Tham mưu quản lý nhà nước về Di sản văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh.

(5) *Phòng Quản lý Thể dục thể thao (giữ nguyên)*: Tham mưu quản lý nhà nước về thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh.

(6) *Phòng Quản lý Du lịch (giữ nguyên)*: Tham mưu quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Giải thể Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Đơn vị sự nghiệp (Trước mắt có 08 đơn vị, sau đó tổ chức lại Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch để giảm còn 07 đơn vị):**

(1) *Đoàn nghệ thuật dân tộc tỉnh (trên cơ sở đổi tên từ Đoàn nghệ thuật tỉnh)*: Chức năng tổ chức biểu diễn loại hình nghệ thuật ca múa nhạc chuyên nghiệp, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa nghệ thuật và giải trí của Nhân dân.

Thực hiện kiện toàn lại các phòng thuộc đơn vị: Giữ nguyên phòng Hành chính - Tổng hợp; Đội Múa; Hợp nhất Đội Ca với Đội nhạc thành Đội Ca - Nhạc.

(2) *Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ (trên cơ sở đổi tên Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên phủ)*: Chức năng nghiên cứu khoa học, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, triển lãm, giáo dục, tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng của Bảo tàng và phát huy giá trị tài liệu, hiện vật liên quan đến Chiến dịch Điện Biên Phủ, phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục, hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

(3) *Bảo tàng tỉnh*: Chức năng sưu tầm, bảo quản, nghiên cứu, trưng bày, giới thiệu di sản văn hóa, bằng chứng vật chất về thiên nhiên, con người và môi trường sống của con người, nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tham quan và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

Thực hiện kiện toàn lại các phòng thuộc đơn vị: Giữ nguyên phòng Hành chính - Tổng hợp; Hợp nhất phòng Trưng bày Tuyên truyền với phòng Nghiên cứu Sưu tầm thành phòng Nghiệp vụ.

(4) *Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh tỉnh*: Chức năng cung cấp, tổ chức các hoạt động văn hóa - thông tin tổng hợp, phát hành phim, phát hành xuất bản phẩm; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác của tỉnh; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước.

Thực hiện kiện toàn lại các phòng thuộc đơn vị: Giữ nguyên phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Nghệ thuật Quần chúng; Phòng Tuyên Truyền, Điện ảnh và Triển lãm; Phòng Phát hành Xuất bản phẩm. Hợp nhất các Đội chiếu phim lưu động số 1; số 2 và số 3 thành Đội chiếu phim lưu động.

(5) *Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao*: Chức năng tuyển chọn, đào tạo chuyên môn, huấn luyện vận động viên thể thao; tổ chức tập luyện thể dục, biểu diễn và thi đấu thể thao; phối hợp hướng dẫn thực hiện phong trào thể dục, thể thao cho mọi người; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

(6) *Thư viện tỉnh*: Chức năng xây dựng, xử lý, lưu giữ, bảo quản, kết nối và tổ chức khai thác, sử dụng tài nguyên thông tin phù hợp với đặc điểm, yêu cầu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát triển văn hóa đọc, kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông tin cho Nhân dân trên địa bàn thông qua các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của thư viện.

(7) *Ban quản lý di tích*: Chức năng nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản hiện vật; kiểm kê, lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích trên địa bàn tỉnh; tu bổ, tôn tạo, quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ và các di tích trọng điểm theo thẩm quyền được giao, phù hợp với tiềm năng phát triển du lịch, phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục, hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(8) *Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch*: Trước mắt giữ nguyên Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sau đó xây dựng Đề án tổ chức lại Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương; Trung tâm Xúc tiến đầu tư thuộc Sở Tài chính để thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc UBND tỉnh Điện Biên trình Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Đối với Lãnh đạo Sở gồm có 01 cấp trưởng, 04 cấp phó. Phương án: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Lãnh đạo cấp phòng: Không dôi dư.

- Đối với 04 công chức của Thanh tra Sở (gồm 01 cấp trưởng, 01 cấp phó và 02 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ					
1	Văn phòng Sở	13	1	3	9	
2	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	10	1	3	6	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	5	1	1	3	
4	Phòng Quản lý Di sản văn hóa	5	1	1	3	
5	Phòng Quản lý Thể dục thể thao	5	1	1	3	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
6	Phòng Quản lý Du lịch	5	1	1	3	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Ban Quản lý di tích	57	1	2	54	
2	Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ	29	1	2	26	
3	Bảo tàng tỉnh	23	1	1	21	
4	Thư viện tỉnh	28	1	2	25	
5	Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh Điện Biên	38	1	2	35	
6	Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh	73	1	3	69	
7	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao	29	1	2	26	

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

Giữ nguyên trạng trụ sở làm việc, tài sản, tài chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và điều chỉnh tăng tương ứng với số biên chế từ Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang.

VIII. KIẾN TOÀN SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo; nhà giáo và công chức, viên chức quản lý giáo dục; cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 37 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 47 công chức, 1744 viên chức; hiện có 45 công chức, 1734 viên chức.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương					

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
1	Văn phòng	5	1	1	3	
2	Thanh tra	5	1	1	3	
3	Phòng Tổ chức cán bộ	5	1	1	3	
4	Phòng Kế hoạch - Tài chính	5	1	1	3	
5	Phòng Khảo thí - Kiểm định chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin	5	1	1	3	
6	Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học	5	1	1	3	
7	Phòng Giáo dục Trung học	6	1	1	4	
8	Phòng Giáo dục Thường xuyên chuyên nghiệp và Nghiên cứu khoa học	5	1	1	3	
II	Các Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	95	1	2	92	
2	Trường THPT thành phố Điện Biên Phủ	82	1	2	79	
3	Trường THPT Phan Đình Giót	70	1	2	67	
4	Trường THPT huyện Điện Biên	70	1	2	67	
5	Trường THPT Tuần Giáo	62	1	2	59	
6	Trường THPT Thị xã Mường Lay	37	1	2	34	
7	Trường THPT Thanh Chấn	66	1	2	63	
8	Trường THPT Mường Chà	42	1	2	39	
9	Trường THPT Trần Can	40	1	2	37	
10	Trường THPT Mường Ảng	46	1	2	43	
11	Trường THPT Tòa Chùa	36	1	2	33	
12	Trường THPT Nà Tấu	39	1	2	36	
13	Trường THPT Mường Nhà	33	1	2	30	
14	Trường THPT Mường Luân	31	1	2	28	
15	Trường THPT Búng Lao	47	1	2	44	
16	Trường THPT Mùn Chung	29	1	2	26	
17	Trường THPT Mường Nhé	58	1	2	55	
18	Trường THPT Chà Cang	34	1	2	31	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
19	Trường THCS và THPT Tả Sìn Thàng	32	0	2	30	
20	Trường THPT Thanh Nưa	40	1	2	37	
21	Trường THPT Lương Thế Vinh	53	0	2	51	
22	Trường THPT Nậm Pồ	39	1	2	36	
23	Trường THCS và THPT Quài Tở	65	1	2	62	
24	Trường THCS và THPT Quyết Tiến	57	1	2	54	
25	Trường Phổ thông DTNT tỉnh	69	1	2	66	
26	Trường PT DTNT THPT huyện Điện Biên	37	1	2	34	
27	Trường PT DTNT THPT huyện Điện Biên Đông	38	1	2	35	
28	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Chà	33	1	2	30	
29	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Nhé	41	1	2	38	
30	Trường PT DTNT THPT huyện Tủa Chùa	36	1	2	33	
31	Trường PT DTNT THPT huyện Tuần Giáo	34	1	2	31	
32	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Ảng	39	1	2	36	
33	Trường PT DTNT THPT huyện Nậm Pồ	28	1	2	25	
34	Trung tâm GDTX tỉnh	34	1	1	32	
35	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	17	1	2	14	
36	Trường Cao đẳng sư phạm Điện Biên	104	1	1	102	
37	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập tỉnh	21	1	1	19	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

- Trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo: Số 867, đường Võ Nguyên Giáp, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.
- Trang thiết bị, phương tiện làm việc: có thống kê cụ thể.

2. Phương án kiện toàn: Tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng:

Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học (nếu có).

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (06 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở sáp nhập Văn phòng Sở và Phòng Tổ chức cán bộ; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ; các hội, chi hội thuộc ngành; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thi đua, khen thưởng; công tác cải cách hành chính và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành; hành chính, quản trị; cải cách hành chính, điều phối hoạt động của cơ quan; văn nghệ, thông tin, truyền thông; đối ngoại và hợp tác quốc tế; trực tiếp quản lý tài sản, cơ sở vật chất và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Kế hoạch - Tài chính (giữ nguyên):* Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, cơ sở vật chất toàn ngành.

(3) *Giáo dục Mầm non - Tiểu học (giữ nguyên):* Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh.

(4) *Phòng Giáo dục Trung học (giữ nguyên):* Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục trung học, bao gồm cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.

(5) *Phòng Quản lý Đào tạo (thành lập mới trên cơ sở giải thể Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp và Nghiên cứu khoa học và cơ cấu lại chức năng nhiệm vụ):* Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng

quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo đối với các lĩnh vực: giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và sau đại học; hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo; giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên; nghiên cứu khoa học; công tác bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên.

(6) *Phòng Quản lý chất lượng (trên cơ sở đổi tên Phòng Khảo thí - Kiểm định chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin)*: Giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý văn bằng, chứng chỉ; thực hiện các dịch vụ công về công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, cấp phát văn bằng, chứng chỉ. Thường trực giao dịch “một cửa”. Chuyên trường học sinh.

- Giải thể Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (35 đơn vị):**

- Sáp nhập, giảm 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên và Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Điện Biên theo lộ trình Đề án thành lập Trường Đại học Điện Biên Phủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giữ nguyên 35 đơn vị sự nghiệp công lập còn lại trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

+ Trường THPT: 33 đơn vị;

+ Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: 01 đơn vị;

+ Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Giáo dục hoà nhập tỉnh: 01 đơn vị.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Đối với Lãnh đạo Sở gồm có 01 cấp trưởng, 03 cấp phó (nếu tiếp nhận thêm cấp phó do sắp xếp cán bộ chung của tỉnh thì có thể cao hơn nhưng trong thời hạn 05 năm phải sắp xếp đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định).

- Đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo: Tiếp nhận 03 công chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sang Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với 05 công chức của Thanh tra Sở (gồm 01 cấp trưởng, 01 cấp phó và 03 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

Giữ nguyên trạng trụ sở làm việc, tài sản, tài chính của Sở Giáo dục và Đào tạo và điều chỉnh tăng kinh phí tương ứng với số biên chế từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

IX. KIẾN TOÀN SỞ Y TẾ

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế, bao gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số và các dịch vụ công thuộc ngành y tế quy định của pháp luật.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 chi cục, 19 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 58 công chức, 3.271 viên chức. Hiện có 48 công chức, 3046 viên chức.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Y tế:

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	5	0	1	4	
2	Thanh tra	5	1	1	3	
3	Tổ chức cán bộ	4	1	1	2	
4	Kế hoạch - Tài chính	6	0	2	4	
5	Nghiệp vụ Y - Dược	6	1	0	5	
III	Chi cục và tương đương					
7	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	9	0	1	8	
8	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	9	1	1	7	
IV	Các Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	479	01	03	475	
2	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	88	01	02	85	

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
3	Bệnh viện Phổi	47	01	02	44	
4	Bệnh viện Tâm Thần	32	01	02	29	
5	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	175	01	02	172	
6	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm	23	01	01	21	
7	Trung tâm Giám định Y khoa	14	01	01	12	
8	Trung tâm Pháp Y	15	01	01	13	
9	Trường Cao đẳng Y tế	43	01	02	40	
10	Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ	222	01	02	219	
11	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên	310	01	02	307	
12	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông	204	0	02	202	
13	Trung tâm Y tế huyện Tủa Chùa	209	01	02	206	
14	Trung tâm Y tế huyện Tuần Giáo	334	01	02	331	
15	Trung tâm Y tế huyện Mường Ảng	204	01	02	201	
16	Trung tâm Y tế huyện Mường Chà	184	01	01	182	
17	Trung tâm Y tế huyện Mường Nhé	152	01	02	149	
18	Trung tâm Y tế huyện Nậm Pồ	206	0	02	204	
19	Trung tâm Y tế Thị xã Mường Lay	105	01	02	102	

1.3. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

- Trụ sở làm việc Sở Y tế tại: Số 251c, Tổ 6, phường Noong Bua, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Trang thiết bị, phương tiện làm việc: có thống kê cụ thể.

2. Phương án kiện toàn: Tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội, trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế (riêng nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy chuyển sang Công an tỉnh).

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Y tế tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng:

Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; trẻ em; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy) và các dịch vụ công thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* Các phòng chuyên môn nghiệp vụ (05 phòng), gồm:

(1) *Văn phòng Sở (trên cơ sở sáp nhập Văn phòng với Phòng Tổ chức cán bộ; tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Tham mưu tổng hợp đề xuất và tổ chức thực hiện các lĩnh vực công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, chế độ chính sách và bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh quốc phòng, tham mưu về công tác tổ chức y tế địa phương, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đơn vị, xây dựng kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; Tham mưu giúp Ban Giám đốc tổng hợp, điều phối hoạt động các phòng ban, đơn vị thuộc Sở theo chương trình, kế hoạch công tác của Lãnh đạo Sở; thực hiện công tác hành chính, văn thư lưu trữ, quản trị, công nghệ thông tin, công tác pháp chế trong cơ quan Sở và toàn ngành Y tế. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Kế hoạch - Tài chính (giữ nguyên);*

(3) *Phòng Nghiệp vụ Y - Dược (giữ nguyên);*

(4) *Phòng Dân số - Trẻ em (trên cơ sở chuyển Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phòng và tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về Trẻ em từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội):* Tham mưu quản lý nhà nước về dân số-KHHGĐ, bao gồm các lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số -KHHGĐ trên địa bàn tỉnh; Tham mưu ban hành các quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm và hàng năm, chương trình, đề án về dân số-KHHGĐ; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, cải

cách hành chính, phân cấp quản lý, xã hội hoá công tác dân số - KHHGD trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch, mô hình, dự án về: bảo vệ trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Thắt lưng buộc bụng vì trẻ em; Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hằng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

(5) *Phòng Bảo trợ và Phòng, chống tệ nạn xã hội (trên cơ sở tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về Bảo trợ xã hội và Phòng phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy) từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội):* Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người có thu nhập thấp và các đối tượng bảo trợ xã hội khác; các chương trình, đề án, dự án về công tác xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội, y tế lao động xã hội và các chương trình, đề án trong lĩnh vực bảo trợ xã hội; Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội; hướng dẫn tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào các cơ sở trợ giúp xã hội và từ cơ sở trợ giúp xã hội về gia đình; Tổng hợp, thống kê số liệu về đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

Thực hiện nhiệm vụ thường trực về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm, hỗ trợ giảm tác hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm; Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm.

- Giải thể Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Các chi cục và tương đương (01 chi cục), gồm:**

(1) *Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (chuyển chức năng, nhiệm vụ về thanh tra an toàn thực phẩm của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm về Thanh tra Sở Y tế thực hiện)*: Thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (09 đơn vị):**

(1) *Bệnh viện Đa khoa tỉnh (tiếp nhận nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh từ Ban bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh)*: Có chức năng thực hiện công tác khám, cấp cứu, chữa bệnh, tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho nhân dân trong và ngoài tỉnh.

(2) *Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng (giữ nguyên)*: Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và phục hồi chức năng bằng y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; nghiên cứu khoa học, bảo tồn và phát triển y, dược cổ truyền; đào tạo, chỉ đạo tuyển về chuyên môn, kỹ thuật và là cơ sở thực hành về y, dược cổ truyền của các cơ sở đào tạo y, dược và các đơn vị có nhu cầu.

(3) *Bệnh viện Phổi (giữ nguyên)*: Có chức năng khám và điều trị bệnh nhân Lao và Bệnh phổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(4) *Bệnh viện Tâm thần (giữ nguyên)*: là Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh về lĩnh vực sức khỏe Tâm thần.

(5) *Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (giữ nguyên)*: Có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ (gọi tắt là các hoạt động chuyên môn) về phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm; phòng, chống tác động của các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; quản lý sức khỏe cộng đồng; khám phát hiện, điều trị dự phòng và các dịch vụ y tế khác phù hợp với lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

(6) *Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm (giữ nguyên)*: Có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng các loại thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người được sản xuất, lưu hành tại địa phương.

(7) *Trung tâm Giám định Y khoa (giữ nguyên)*: Là cơ quan thường trực về giám định y khoa của Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế về công tác giám định y khoa của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động giám định y khoa trên địa bàn tỉnh.

(8) *Trung tâm Pháp y (giữ nguyên)*: Có chức năng tổ chức thực hiện giám định Pháp y trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu khoa học và tham gia đào tạo, đào tạo bồi dưỡng trong lĩnh vực pháp y.

(9) *Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp (tiếp nhận nguyên trạng từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế quản lý)*: có chức năng tiếp nhận, quản

lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hướng nghiệp, phục hồi chức năng cho các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định pháp luật.

- Sắp xếp Trường Cao đẳng Y tế cùng với Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật; Trường Cao đẳng sư phạm Điện Biên; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học để thành lập Trường Đại học Điện Biên Phủ.

- Chuyển các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thuộc Sở Y tế về trực thuộc UBND cấp huyện quản lý.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Y tế bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phương án xử lý về nhân sự, trụ sở, tài chính

3.1. Phương án xử lý về nhân sự:

- Đối với Lãnh đạo Sở gồm có 01 cấp trưởng, 04 cấp phó. Phương án: thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo:

- + Tiếp nhận 26 viên chức của Cơ sở bảo trợ xã hội về Sở Y tế.

- + Tiếp nhận 05 viên chức của Ban Bảo vệ sức khỏe tỉnh;

- + Chuyển 2.293 viên chức của 10 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố từ Sở Y tế về UBND cấp huyện.

- Đối với 05 công chức của Thanh tra Sở (gồm 01 cấp trưởng, 01 cấp phó và 03 công chức). Phương án: thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Phương án xử lý về trụ sở, tài sản, tài chính

Sở Y tế tiếp nhận toàn bộ đất đai, tài sản công (*nhà, ô tô, trang thiết bị, tài sản khác, công cụ, dụng cụ*) của Chi cục Dân số KHHGD và Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Điện Biên (thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội), một phần tài sản công (không bao gồm nhà, đất và ô tô) từ Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Sở Y tế thực hiện tiếp nhận các nội dung sau:

- + Về tài chính, tài sản: Tiếp nhận, bàn giao toàn bộ tài chính, tài sản và trang thiết bị hoạt động hiện có của Chi cục Dân số KHHGD và Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Điện Biên (thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội), một phần tài chính, tài sản và trang thiết bị hoạt động hiện có từ Sở Lao động Thương binh và Xã hội; các khoản vay, nợ phải trả (nếu có).

+ Về đất đai: Tiếp nhận, bàn giao nguyên trạng đất thuộc sở hữu của Chi cục Dân số KHHGD và Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Điện Biên (thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

+ Về cơ sở vật chất: Tiếp nhận, bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất của Chi cục Dân số KHHGD và Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Điện Biên (thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội), một phần cơ sở vật chất của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

* Đối với Phòng khám, Quản lý bảo vệ sức khỏe tinh:

+ Về tài sản:

Điều chuyển toàn bộ tài sản (trang thiết bị, phương tiện) của Phòng Khám, Quản lý bảo vệ sức khỏe tinh về Bệnh viện Đa khoa tỉnh quản lý và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Phòng khám quản lý sức khỏe cán bộ hoạt động.

+ Về cơ chế tài chính:

Bệnh viện đa khoa tỉnh khi tiếp nhận nhiệm vụ mới: vẫn giữ tỷ lệ tự chủ 100% chi thường xuyên đến hết giai đoạn 2022 - 2026. Lương và các phụ cấp theo lương của 05 cán bộ Phòng khám chuyển sang do Bệnh viện chi trả từ nguồn tự chủ của Bệnh viện (trong đó có 02 người nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, kinh phí giải quyết chế độ chính sách đối với 02 viên chức từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo). Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ; bồi dưỡng sức khỏe cho các cán bộ thuộc diện quản lý do ngân sách nhà nước cấp cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Hết thời kỳ ổn định, các đơn vị xây dựng lại phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 trình cấp có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ theo quy định của Nhà nước.

X. KIẾN TOÀN SỞ CÔNG THƯƠNG

1. Hiện trạng

1.1. Sở Công Thương

a) Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí (nếu có); hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hoá trên địa bàn; xuất khẩu, nhập khẩu; thương mại biên giới; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn.

b) **Tổ chức bộ máy, biên chế:** Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 07 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 03 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 38 công chức, 32 viên chức. Hiện có 38 công chức, 32 viên chức.

*** Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Công Thương**

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	7	1	1	5	
2	Thanh tra	4	1	0	3	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	5	1	1	3	
4	Phòng Quản lý Công nghiệp	5	1	1	3	
5	Phòng Quản lý Năng lượng	4	1	1	2	
6	Phòng Quản lý Thương mại	5	1	1	3	
7	Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	5	1	1	3	
III	Các đơn vị sự nghiệp					
1	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	15	0	1	14	
2	Trung tâm Xúc tiến thương mại	10	1	1	8	
-	Văn phòng đại diện Công Thương Điện Biên tại Luông Pra Bông - Lào	5	1	1	3	
3	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Công Thương	2			2	

1.2. Cục Quản lý thị trường Điện Biên

a) **Chức năng, nhiệm vụ:** Có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

b) **Tổ chức bộ máy, biên chế:** Cơ cấu tổ chức bộ máy có Cục trưởng, các Phó Cục trưởng và 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 05 Đội. Biên chế hiện có 57 công chức và 05 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Cục Quản lý thị trường Điện Biên

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo Cục	3	1	2		
II	Các phòng chuyên môn và tương đương					
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	5	1	1	3	
2	Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp	3	1	0	2	
3	Phòng Thanh tra - Pháp chế	2	0	0	2	
4	Đội Quản lý Thị trường số 1	11	1	2	8	
5	Đội Quản lý Thị trường số 2	9	1	1	7	
6	Đội Quản lý Thị trường số 3	8	1	1	6	
7	Đội Quản lý Thị trường số 4	10	1	0	9	
8	Đội Quản lý Thị trường số 5 (đội cơ động)	6	1	1	4	

2. Phương án kiện toàn

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng:

Tiếp nhận chức năng nhiệm vụ của Cục quản lý thị trường từ Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công thương về thành lập Chi cục thuộc Sở.

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí (nếu có); hoá chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hoá trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; thương mại biên giới; dịch vụ logistics; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (04 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Có chức năng tổng hợp, điều phối hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở theo chương trình, kế hoạch làm việc của lãnh đạo Sở. Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ; thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động trong Ngành; công tác cải cách hành chính; công tác thi đua, khen thưởng; công tác đào tạo bồi dưỡng; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác chuyển đổi số; công tác quản trị công sở; thực hiện nhiệm vụ công tác tài chính, quản trị của đơn vị dự toán cấp 3; công tác pháp chế chuyên ngành Công Thương. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Kế hoạch, Tài chính, Tổng hợp (trên cơ sở đổi tên Phòng Kế hoạch - Tài chính):* Tham mưu giúp lãnh đạo Sở công tác triển khai và thực hiện quy hoạch, kế hoạch về lĩnh vực công thương; công tác đầu tư phát triển ngành; công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác kế toán Ngành (Phân bổ tài chính và kiểm tra giám sát công tác tài chính của đơn vị dự toán cấp 3); công tác thông tin, thống kê, tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động công thương.

(3) *Phòng Quản lý Công nghiệp, Năng lượng (trên cơ sở sáp nhập Phòng Quản lý Công nghiệp và Phòng Quản lý Năng lượng):* Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực công nghiệp gồm: công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường trong sản xuất công nghiệp; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; cơ khí, luyện kim; hoá chất (trừ xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng); vật liệu nổ công nghiệp; khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường); khuyến công; quản lý cụm công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; sản xuất và tiêu dùng bền vững; Điện lực, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; An toàn lĩnh vực công nghiệp; an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi quản lý của Sở; An toàn thực phẩm trong lĩnh vực sản xuất.

(4) *Phòng Quản lý Thương mại (trên cơ sở sáp nhập Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu và Phòng Quản lý Thương mại):* Tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động thương mại trong nước, thương

mại quốc tế và lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh; thương mại điện tử; xúc tiến thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; xuất khẩu; nhập khẩu; thương mại biên giới; hội nhập kinh tế quốc tế; phòng vệ thương mại; hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh thương nhân nước ngoài tại Điện Biên, hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh.

- Giải thể Thanh tra sở, chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về cho Văn phòng Sở thực hiện; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

*** Các chi cục và tương đương (01 chi cục):** *Chi cục Quản lý thị trường Điện Biên (trên cơ sở tiếp nhận Cục Quản lý thị trường từ Tổng cục Quản lý thị trường về Sở Công Thương):*

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Thực hiện kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Chi cục:

+ Kết thúc hoạt động của phòng Thanh tra - Pháp chế; chuyển chức năng Thanh tra về Thanh tra Sở Công Thương, chức năng Pháp chế về Văn phòng Sở Công Thương.

+ Kết thúc hoạt động phòng Tổ chức - Hành chính; chuyển chức năng tổ chức bộ máy, cán bộ của Chi cục Quản lý thị trường về Văn phòng Sở Công Thương.

+ Kết thúc hoạt động của Đội Quản lý thị trường số 5 (đội cơ động); chức năng của đội Quản lý thị trường số 5 do các đội quản lý thị trường địa bàn đảm nhận.

+ Đổi tên Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp thành Phòng Hành chính, Nghiệp vụ, Tổng hợp.

+ Giữ nguyên các đội: Quản lý thị trường số 1; Quản lý thị trường số 2; Quản lý thị trường số 3; Quản lý thị trường số 4.

*** Đơn vị sự nghiệp công lập (01 đơn vị):**

(1) Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp. Chuyển Văn phòng đại diện Công Thương Điện Biên tại Luông Pra Bông - Lào (là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung tâm Xúc tiến thương mại) về thuộc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

- Trung tâm Xúc tiến thương mại: Trước mắt giữ nguyên Trung tâm Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương, sau đó xây dựng Đề án Tổ chức lại Trung

tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương; Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Xúc tiến đầu tư trực thuộc Sở Tài chính để thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc UBND tỉnh Điện Biên trình Thủ tướng Chính phủ.

- Giải thể Ban Quản lý dự án chuyên ngành Công Thương sau khi hoàn thành Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014-2020 và nguồn vốn kéo dài năm 2021.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Công Thương bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

XI. KIẾN TOÀN SỞ TƯ PHÁP

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; pháp chế; chứng thực; nuôi con nuôi; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; đăng ký biện pháp bảo đảm; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 03 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 27 công chức, 34 viên chức. Hiện có 27 công chức, 34 viên chức.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Tư pháp

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	4	1	3		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	5	1	0	4	
2	Thanh tra	3	1	1	1	
3	Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật;	5	1	1	3	
4	Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;	5	1	1	3	
5	Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp.	5	1	1	3	
III	Các Đơn vị sự nghiệp công					

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
	lập					
1	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước	20	1	1	18	
2	Phòng Công chứng số 1	8	1	0	7	
3	Trung tâm đấu giá tài sản	6	0	1	5	

2. Phương án kiện toàn: Chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp phiếu lý lịch tư pháp sang Công an tỉnh; chuyển chức năng thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp theo quy định của Luật Thanh tra về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định; còn lại các chức năng, nhiệm vụ khác giữ nguyên như hiện nay.

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng: Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; pháp chế; công chứng, chứng thực; nuôi con nuôi; trọng tài thương mại; hộ tịch; quốc tịch; bồi thường nhà nước; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; hòa giải cơ sở; đấu giá tài sản; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

*** Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

*** Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (04 phòng), gồm:**

(1) *Văn phòng Sở (tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do không tổ chức Thanh tra Sở):* Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý các hoạt động của Sở; xây dựng, tổng hợp, đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Sở; công tác tổ chức bộ máy và tổ chức cán bộ; Công tác cải cách hành chính; Công tác dân chủ ở cơ sở; Công tác dân vận của chính quyền; Công tác hành chính

quản trị; Công tác văn thư, lưu trữ; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật, tài sản, kinh phí hoạt động, bảo đảm phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ chung cho hoạt động của Sở; thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân; xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

(2) *Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (giữ nguyên)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về: công tác xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

(3) *Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật (giữ nguyên)*: Giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về theo dõi thi hành pháp luật; xử lý vi phạm hành chính phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; tử sách pháp luật; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của pháp luật; các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật.

(4) *Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp (giữ nguyên)*: Tham mưu giúp Giám đốc Sở lãnh đạo chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về chứng thực; nuôi con nuôi; hộ tịch; quốc tịch; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; đăng ký biện pháp bảo đảm.

- Giải thể Thanh tra Sở Tư pháp: chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho Văn phòng Sở Tư pháp thực hiện. Về chức năng thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp giao cho Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

* **Đơn vị sự nghiệp công lập (03 đơn vị)**: Giữ nguyên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Phòng Công chứng số 1; Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Tư pháp bao gồm công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

XII. KIẾN TOÀN SỞ NGOẠI VỤ

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia của địa phương.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ. Biên chế giao 23 công chức. Hiện có 22 công chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 02 người.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Ngoại vụ

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo sở	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	5	0	1	4	
2	Phòng Kinh tế Đối ngoại	5	1	1	3	
3	Phòng Lễ tân - Lãnh sự	6	1	0	5	
4	Phòng Nghiệp vụ quản lý biên giới	3	0	1	2	

2. Phương án kiện toàn

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng: Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia của địa phương; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo sở:** Giám đốc và các Phó Giám đốc (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (03 phòng), gồm:**

(1) Văn phòng Sở (giữ nguyên);

(2) *Phòng Hợp tác quốc tế*: Giúp Giám đốc Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác lễ tân đối ngoại; công tác thông tin đối ngoại; công tác tổ chức và quản lý đoàn ra, đoàn vào; công tác hợp tác và hội nhập quốc tế; công tác ngoại giao kinh tế; công tác ngoại giao văn hóa; công tác tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế; công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; công tác phi chính phủ nước ngoài.

(3) *Phòng Lãnh sự - Biên giới*: Giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác biên giới lãnh thổ quốc gia; công tác lãnh sự và bảo hộ công dân, công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

2.4. Biên chế: Biên chế của Sở Ngoại vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Sở; việc thực hiện hợp đồng lao động của Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

* Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Ngoại vụ

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo Sở	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng Sở	6	1	1	4	
2	Phòng Hợp tác quốc tế	9	1	2	6	
3	Phòng Lãnh sự - Biên giới	5	1	1	3	

XIII. KIẾN TOÀN VĂN PHÒNG UBND TỈNH

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đầu mối Cổng thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 chi cục và tương đương, 01 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế giao 57 công chức (bao gồm 04 lãnh đạo UBND tỉnh), 25 viên chức. Hiện có 53 công chức, 21 viên chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 11 người.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Văn phòng UBND tỉnh

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo Văn phòng	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương					
1	Phòng Tổng hợp	4	1	1	2	
2	Phòng Kinh tế	5	1	1	3	
3	Phòng Kinh tế ngành	5	1	1	3	
4	Phòng Khoa giáo - Văn xã	4	1	1	2	
5	Phòng Nội chính	5	1	1	3	
6	Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính	5	1	1	3	
7	Phòng Hành chính - Tổ chức	8	1	2	5	
8	Phòng Quản trị - Tài vụ.	5	1	1	4	
III	Các chi cục và tương đương					
1	Ban Tiếp công dân tỉnh	5			5	
IV	Các Đơn vị sự nghiệp công lập					
1	Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh.	21	1	2	18	

2. Phương án kiện toàn

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) **Vị trí, chức năng:** Giữ nguyên

b) **Nhiệm vụ, quyền hạn:** Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng UBND tỉnh do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo Văn phòng:** Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Chánh Văn phòng có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn nghiệp vụ (06 phòng):**

(1) *Phòng Tổng hợp (giữ nguyên);*

(2) *Phòng Khoa giáo - Văn xã (giữ nguyên);*

(3) *Phòng Nội chính (giữ nguyên);*

(4) *Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính (giữ nguyên);*

(5) *Phòng Kinh tế (trên cơ sở Sáp nhập Phòng Kinh tế và Phòng Kinh tế ngành):* Tham mưu giúp Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong các ngành, lĩnh vực: Nông, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, nước sạch vệ sinh môi trường; phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới; tài nguyên và môi trường, khoáng sản; giao thông vận tải; công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; bố trí, sắp xếp dân cư trong nông nghiệp nông thôn; tình hình dân di cư tự do. Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Hội Nông dân tỉnh; Quản lý điều hành tài chính - ngân sách; quản lý giá, quản lý công sản; ngân hàng; thương mại, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, quản lý thị trường; xây dựng và cải thiện môi trường đầu tư, hợp tác và xúc tiến đầu tư, cấp chủ trương đầu tư; sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp (không bao gồm các nông, lâm trường quốc doanh); kinh tế tập thể và hợp tác xã; các chính sách dân tộc, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

(6) *Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị (trên cơ sở hợp nhất Phòng Hành chính - Tổ chức và Phòng Quản trị - Tài vụ):* thực hiện chức năng về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, văn thư, lưu trữ, hành chính; thi đua khen thưởng; tiếp nhận, theo dõi việc xử lý các hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; công tác bảo vệ an toàn, an ninh trật tự cơ quan; quản lý tài chính, tài sản, kho quỹ theo quy định của pháp luật; đảm bảo các điều kiện, phương tiện, cơ sở vật chất, công tác lễ tân phục vụ hoạt động của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh.

* **Các chi cục và tương đương:** Ban Tiếp công dân tỉnh (giữ nguyên);

* **Đơn vị sự nghiệp công lập:** Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh (giữ nguyên)

2.4. Biên chế: Biên chế của Văn phòng UBND tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Văn phòng; việc thực hiện hợp đồng lao động của Văn phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. KIẾN TOÀN THANH TRA TỈNH

1. Hiện trạng

1.1. Chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế: Cơ cấu tổ chức bộ máy có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra và 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ. Biên chế giao 28 công chức, hiện có 27 công chức. Hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có 03 người.

* Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế của Thanh tra tỉnh

Số TT	Phòng, ban, đơn vị	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp trưởng	Cấp phó	CCVC	
I	Lãnh đạo Thanh tra tỉnh	3	1	2		
II	Các phòng và tương đương					
1	Văn phòng	6	1	1	4	
2	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng I (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ I)	5	1	1	3	
3	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng II (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ II)	5	1	1	3	
4	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng III (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ III)	4	1	1	2	
5	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng IV (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ IV)	4	1	1	2	

2. Phương án kiến toàn:

2.1. Tên gọi: Giữ nguyên tên gọi Thanh tra tỉnh Điện Biên.

2.2. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Vị trí, chức năng: Tiếp nhận chức năng thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành chuyển từ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh về Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn: Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh do UBND tỉnh quy định cụ thể phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

* **Lãnh đạo Thanh tra tỉnh:** Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra (ngay khi kiện toàn số lượng Phó Chánh Thanh tra có thể cao hơn nhưng phải sắp xếp lại trong thời hạn 05 năm).

* **Các phòng chuyên môn nghiệp vụ (09 phòng):** thực hiện sắp xếp theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

2.4. Biên chế: Biên chế của Thanh tra tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Đề án vị trí việc làm của Thanh tra tỉnh; việc thực hiện hợp đồng lao động của Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

Phần III

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG

I. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Về giảm đầu mối cơ quan

- Trước khi sắp xếp: UBND tỉnh có 19 cơ quan chuyên môn; tổ chức bên trong các cơ quan có: 117 phòng, 10 chi cục và tương đương, 35 phòng thuộc chi cục và tương đương, 97 đơn vị sự nghiệp công lập.

- Dự kiến sau khi sắp xếp: UBND tỉnh có 14 cơ quan chuyên môn (giảm 05 cơ quan); tổ chức bên trong các cơ quan có: 78 phòng (giảm 39 phòng, tương đương 33,33%), 07 chi cục và tương đương (giảm 03 chi cục, cụ thể: giảm 04 chi cục, tiếp nhận thêm Chi cục Quản lý thị trường), 31 phòng thuộc chi cục và tương đương (giảm 04 phòng và tương đương do: giảm 10 phòng, nhưng phải tiếp nhận 01 phòng và 05 đội của Chi cục Quản lý thị trường), 70 đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 27 đơn vị sự nghiệp công lập tương đương 27,8%, bao gồm cả số trung tâm Y tế chuyển từ Sở Y tế về UBND cấp huyện); tăng 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh (dự kiến gồm Trường Đại học Điện Biên Phủ và Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch).

2. Về giảm biên chế

Ngay sau khi hợp nhất, số biên chế giao là tổng số biên chế của các cơ quan (sau khi điều chỉnh biên chế cho Thanh tra tỉnh theo phương án sắp xếp Thanh tra) và thực hiện tinh giản biên chế để đến năm 2030 giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025 theo định hướng của Trung ương.



II. VỀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Căn cứ chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh khóa XV.

2. Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (*dự kiến có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2025*).

3. UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung về bàn giao biên chế, nhân sự, giao nộp, khắc con dấu mới... Thực hiện việc kiểm kê tài sản, thanh quyết toán kinh phí để tiến hành bàn giao về tài chính, tài sản, chỉnh lý, sắp xếp, bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ theo quy định đảm bảo kịp thời để các cơ quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo tổ chức bộ máy mới.

4. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện việc rà soát, ban hành chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, tổ chức trực thuộc, bổ nhiệm điều động công chức lãnh đạo quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, bố trí công chức đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy sau sắp xếp hợp lý theo Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo có số biên chế phù hợp để thực thi công vụ và gắn với lộ trình giảm biên chế. Chủ động thực hiện việc rà soát, chỉnh lý các thủ tục hành chính, đề trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định công bố các thủ tục hành chính của các cơ quan ngay sau khi hợp nhất không để ảnh hưởng đến việc thực hiện thủ tục hành chính của đơn vị mới, đảm bảo hoạt động phục vụ cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, không có vướng mắc, ùn tắc công việc.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị
tỉnh Điện Biên;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND
ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành
Nghị quyết thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo
cáo thẩm tra số /BC-PC ngày tháng năm 2025 của Ban Pháp chế,
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh
Điện Biên như sau:

- Thành lập Sở Tài chính tỉnh Điện Biên trên cơ sở hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính.
- Thành lập Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên trên cơ sở hợp nhất Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng.
- Thành lập Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Thành lập Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ.

6. Thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Điện Biên trên cơ sở Ban Dân tộc tỉnh.

Sau khi thành lập, tổ chức sắp xếp lại, số lượng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gồm có 14 sở, ban, ngành, gồm: (1) Sở Tài chính; (2) Sở Xây dựng; (3) Sở Khoa học và Công nghệ; (4) Sở Nông nghiệp và Môi trường; (5) Sở Nội vụ; (6) Sở Dân tộc và Tôn giáo; (7) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (8) Sở Giáo dục và Đào tạo; (9) Sở Y tế; (10) Sở Công Thương; (11) Sở Tư pháp; (12) Sở Ngoại vụ; (13) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; (14) Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương